Số: 121/2026/QD-UBND; 17/11/2026; 09:02:12;

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 121 /2026/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai.

2. Quy định này áp dụng đối với cán bộ, viên chức, người lao động thuộc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai.

Điều 2. Vị trí và chức năng

1. Vị trí

a) Tên giao dịch: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai;

b) Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai có tư cách pháp nhân, có trụ sở làm việc riêng, có con dấu riêng và được phép mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật;

c) Trụ sở làm việc đặt tại: Số 15A, đường Hà Huy Giáp, phường Trấn Biên, thành phố Đồng Nai.

2. Chức năng

a) Làm chủ đầu tư đối với các dự án đầu tư công thuộc lĩnh vực dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật và các lĩnh vực khác khi được Ủy ban nhân dân thành phố giao;

b) Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án theo quy định của Luật Xây dựng số 135/2025/QH15và các quy định của pháp luật có liên quan;

d) Tổ chức quản lý các dự án do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai làm chủ đầu tư theo quy định của pháp luật;

tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng của các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ năng lực để thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao;

đ) Bàn giao công trình hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng hoặc trực tiếp quản lý, khai thác sử dụng công trình hoàn thành theo yêu cầu của người quyết định đầu tư;

e) Thực hiện công tác giám sát thi công xây dựng công trình;

g) Tổ chức lập, trình phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch và đồ án quy hoạch được giao theo quy định;

h) Làm đơn vị chuẩn bị dự án cho các dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập; thực hiện chức năng Cơ quan ký kết hợp đồng các dự án PPP theo Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư khi được cơ quan có thẩm quyền giao;

i) Thực hiện các chức năng khác khi được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

k) Phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố, Ủy ban nhân cấp xã, các ban ngành đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng cho các dự án, gói thầu do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai được giao làm chủ đầu tư hoặc đại diện Chủ đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ về đầu tư xây dựng cơ bản của cơ quan có liên quan.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư

1. Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hằng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện; tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về chủ trương đầu tư, các nội dung về chuẩn bị đầu tư, quyết định đầu tư, thực hiện đầu tư, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định;

2. Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

3. Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

4. Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình;

5. Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: Tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai theo quy định;

6. Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: Tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

7. Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

8. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 59, Điều 60 của Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Nhiệm vụ quản lý dự án

1. Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây theo Luật số 135/2025/QH15;

2. Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;

3. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện;

4. Thực hiện tư vấn quản lý dự án cho các dự án khác hoặc thực hiện một số công việc tư vấn trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý dự án được giao và đáp ứng yêu cầu về điều kiện năng lực theo quy định khi thực hiện công việc tư vấn.

5. Thực hiện tiếp nhận và quản lý các dự án chuyển tiếp, dự án liên ngành: Chủ trì hoặc phối hợp các Ban Quản lý dự án trước khi sắp xếp tổ chức rà soát tính chất, quy mô, nội dung đầu tư và lĩnh vực chuyên ngành chủ yếu của từng dự án thuộc nhiều lĩnh vực chuyên ngành hoặc dự án có tính chất tổng hợp, không phân định rõ thuộc lĩnh vực nông nghiệp, dân dụng hoặc giao thông để đề xuất phương án chuyển giao phù hợp; tiếp nhận bàn giao công trình, hồ sơ, tài liệu, nguồn vốn, khối lượng thực hiện và các nội dung có liên quan để tiếp tục tổ chức thực hiện dự án cho đến khi hoàn thành, quyết toán theo quy định của pháp luật.

6. Giám sát thi công xây dựng công trình và lắp đặt thiết bị, tổ chức lựa chọn nhà thầu, quản lý dự án, khảo sát, thiết kế công trình. Liên danh, liên kết với các tổ chức, cá nhân hoặc tham dự đấu thầu để thực hiện các dịch vụ có liên quan và phù hợp với chức năng nhiệm vụ trong khuôn khổ pháp luật quy định.

7. Thực hiện các hoạt động tư vấn xây dựng khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức lập, trình phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch và đồ án quy hoạch được giao theo quy định.

9. Làm đơn vị chuẩn bị dự án cho các dự án PPP do cơ quan có thẩm quyền lập; thực hiện chức năng cơ quan ký kết hợp đồng các dự án PPP theo Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15 khi được cơ quan có thẩm quyền giao.

10. Phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố, UBND cấp xã/phường, các ban ngành đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng cho các dự án, gói thầu do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai được giao làm chủ đầu tư hoặc đại diện Chủ đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 6. Nhiệm vụ khác

1. Quy hoạch, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, tuyển dụng, thôi việc, nghỉ hưu, nâng lương, nâng ngạch, chuyển ngạch đối với viên chức người lao động thuộc quyền quản lý, theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Chương III
CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

1. Các chức danh lãnh đạo, chủ chốt

a) Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai có Giám đốc và 03 (ba) Phó Giám đốc;

b) Giám đốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai bổ nhiệm và miễn nhiệm, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về mọi hoạt động của đơn vị;

c) Phó Giám đốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai, là người giúp Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Ban và pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, 01 (một) Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành hoạt động của đơn vị.

2. Các phòng chức năng, nghiệp vụ

a) Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai có 15 phòng:

- Phòng Tổ chức Hành chính;
- Phòng Tài chính - Kế toán;
- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp - Đấu thầu;
- Phòng Thẩm định - Pháp chế;
- Phòng Quản lý dự án PPP;
- Phòng Quy hoạch;
- Phòng Bồi thường;
- Phòng Quản lý dự án 1;
- Phòng Quản lý dự án 2;
- Phòng Quản lý dự án 3;
- Phòng Quản lý dự án 4;
- Phòng Quản lý dự án 5;
- Phòng Quản lý dự án 6;
- Phòng Quản lý dự án 7;
- Phòng Quản lý dự án 8.

b) Căn cứ vào tính chất, đặc điểm, khối lượng công việc, yêu cầu nhiệm vụ và khả năng tự cân đối tài chính của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai được quyền xây dựng phương án trình cơ quan có thẩm quyền quyết định sắp xếp hoặc thành lập thêm các phòng chuyên môn trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ theo quy định;

c) Mỗi phòng có Trưởng phòng và 02 (hai) Phó Trưởng phòng;

d) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng, Phó Trưởng phòng chuyên môn và các chức danh khác thuộc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai do Giám đốc quyết định;

đ) Việc quản lý viên chức và người lao động tại Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai thực hiện theo quy định hiện

hành về thẩm quyền quản lý viên chức trong các đơn vị công lập thuộc thành phố.

Điều 8. Số lượng người làm việc

1. Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai có trách nhiệm phê duyệt Đề án vị trí việc làm để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với nhu cầu và nhiệm vụ được giao.

2. Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng viên chức, lao động của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai được căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, quỹ tiền lương được giao và quy định của pháp luật có liên quan.

Chương IV
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 9. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai làm việc theo chế độ Thủ trưởng và thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ. Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai là người lãnh đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai và quy định của pháp luật liên quan. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và pháp luật về mọi hoạt động của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai và là chủ tài khoản của đơn vị.

2. Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức, hoạt động của đơn vị; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố khi có yêu cầu; phối hợp với Thủ trưởng cơ quan chuyên môn khác và người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp để giải quyết các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai.

3. Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai ban hành Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của phòng chuyên môn và các Quy định, Quy chế khác về hoạt động của đơn vị; phân công nhiệm vụ của các phó giám đốc; thực hiện quản lý các công tác về công tác tổ chức, biên chế, tiền lương, công tác cán bộ nhân sự như: Tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động, đề bạt, bổ nhiệm, quy hoạch, miễn nhiệm, nâng lương, nâng ngạch, chuyển ngạch, khen thưởng, kỷ luật các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, viên chức, người lao động thuộc đơn vị; tổ chức, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất (nếu có) của đơn vị, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực

hiện nhiệm vụ công tác của các phòng chuyên môn và của các nhân viên thuộc đơn vị; ký các văn bản, hợp đồng xây dựng với các nhà thầu được lựa chọn.

4. Phó Giám đốc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi được Giám đốc phân công hoặc ủy quyền; thực hiện chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tham gia các cuộc họp, đề xuất hoặc kiến nghị về các giải pháp, biện pháp cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị.

5. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ giúp Giám đốc và Phó Giám đốc giải quyết các nhiệm vụ được phân công theo từng lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Phó Giám đốc và trước pháp luật về kết quả công việc được phân công.

6. Viên chức, người lao động chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và Ban Giám đốc về các lĩnh vực công tác, nhiệm vụ được phân công.

Điều 10. Chế độ hội họp, báo cáo

1. Chế độ họp với Ủy ban nhân dân thành phố, các nhà thầu, giao ban nội bộ định kỳ và đột xuất nhằm nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ và chỉ đạo nhiệm vụ thực hiện cho kỳ tới. Hằng năm, tổ chức tổng kết để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và đề ra phương hướng, kế hoạch nhiệm vụ công tác trong kỳ tới.

2. Chế độ báo cáo thường xuyên, định kỳ hằng tháng, quý, 06 tháng, năm và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 11. Chế độ kiểm tra, giám sát

1. Thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát đối với dự án giao quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Chế độ kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nội bộ Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng theo quy chế của cơ quan và theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Tài chính, tài sản

1. Chế độ tài chính

a) Cơ chế tài chính: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố hoạt động theo nguyên tắc tự đảm bảo chi thường xuyên. Kinh phí hoạt động của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai được trích từ nguồn chi phí quản lý dự án, giám sát thi công và nguồn kinh phí từ các hợp đồng (tư vấn quản lý dự án, tư vấn lựa chọn nhà thầu, tư vấn giám sát thi công) và các nguồn thu hợp pháp khác. Phần kinh phí này được lập dự toán hàng năm và phê duyệt theo quy định.

b) Được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; được mở tài khoản giao dịch tại Ngân hàng thương mại để phản ánh các khoản thu, chi từ hoạt động quản lý dự án theo quy định pháp luật.

c) Có tổ chức bộ máy kế toán theo quy định của Luật Kế toán số 88/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15, Luật số

108/2025/QH15, có trách nhiệm quản lý sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn kinh phí để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.

d) Hằng năm đơn vị có trách nhiệm lập dự toán thu, chi và mở sổ kế toán theo dõi, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật; báo cáo tổng hợp dự toán và quyết toán hằng năm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Quản lý tài sản, vật tư, trang thiết bị

Thực hiện cơ chế tự chủ tài sản, vật tư, trang thiết bị, có trách nhiệm quản lý tài sản, vật tư và trang thiết bị của đơn vị để sử dụng hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chương V
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 13. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố

1. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân thành phố giao, báo cáo theo quy định.

2. Chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị.

4. Trình Ủy ban nhân dân thành phố thẩm định, phê duyệt các nội dung thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư theo nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật;

5. Báo cáo, đề xuất và giải trình các nội dung cần thiết theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố.

6. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng của Ủy ban nhân dân thành phố, người quyết định đầu tư trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án.

Điều 14. Đối với chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án, chủ quản lý sử dụng công trình

1. Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết và theo quy định của pháp luật có liên quan; chịu sự kiểm tra, giám sát của chủ đầu tư trong quá trình thực hiện các dự án nhận ủy thác quản lý dự án.

2. Tiếp nhận, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng và tạm ứng, thanh toán, quyết toán với nhà thầu theo ủy quyền của chủ đầu tư.

3. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án của chủ đầu tư theo ủy quyền và theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Phối hợp với chủ quản lý sử dụng công trình khi lập, phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình, tổ chức lựa chọn nhà thầu xây dựng và nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành vào vận hành, sử dụng (kể cả việc bảo hành công trình theo quy định).

5. Bàn giao công trình hoàn thành cho chủ đầu tư hoặc chủ quản lý sử dụng công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng; quản lý công trình xây dựng hoàn thành trong trường hợp chưa xác định được chủ quản lý sử dụng công trình hoặc theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

Điều 15. Đối với nhà thầu thi công xây dựng

1. Tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu thuộc dự án do mình làm chủ đầu tư hoặc được ủy thác quản lý thực hiện; đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng với nhà thầu xây dựng được lựa chọn theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với nhà thầu xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các đề xuất, vướng mắc của nhà thầu trong quá trình thực hiện.

Điều 16. Đối với cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp

1. Thực hiện (hoặc theo ủy quyền) các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị dự án, chuẩn bị xây dựng theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp trong công tác đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

3. Trình cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp thẩm định dự án, thiết kế và dự toán xây dựng công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng.

4. Phối hợp với đơn vị liên quan trong việc thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư khi dự án có yêu cầu về thu hồi đất để xây dựng.

5. Phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác quản lý hành chính, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn của cộng đồng trong quá trình thực hiện dự án và bàn giao công trình vào khai thác, sử dụng.

6. Báo cáo, giải trình về tình hình thực hiện quản lý dự án khi được yêu cầu, về sự cố công trình, an toàn trong xây dựng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương VI
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm thực hiện

Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai có trách nhiệm tổ chức, triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Điều 18. Việc sửa đổi, bổ sung

Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng Công trình dân dụng thành phố Đồng Nai.